

**BẢNG SO SÁNH SỐ LIỆU CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT MỚI VỚI NGHỊ QUYẾT SỐ 33/2023/NQ-HĐND VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 38/2023/NQ-HĐND**

Số TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số mức phụ cấp, hỗ trợ theo Nghị quyết mới			Hệ số mức phụ cấp, hỗ trợ theo Nghị quyết số 33/2023/NQ-HĐND			Hệ số mức phụ cấp, hỗ trợ theo Nghị quyết số 38/2023/NQ-HĐND (tính mức cao nhất)			Chênh lệch giữa Nghị quyết mới và NQ33, NQ 38		
			Hệ số phụ cấp	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương	Hệ số phụ cấp	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương	Hệ số phụ cấp	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương	Hệ số phụ cấp	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương
<b>A</b>	<b>Người HDKCT ở thôn, TDP</b>													
<b>I</b>	<b>Thôn trên 700 hộ gia đình và TDP trên 1.000 hộ gia đình</b>		<b>9.00</b>	<b>8.00</b>	<b>1.00</b>	<b>6.00</b>	<b>6.00</b>	<b>0.00</b>	<b>5.95</b>	<b>5.95</b>	<b>0.00</b>	<b>3.05</b>	<b>2.05</b>	<b>1.00</b>
1	Bí thư Chi bộ	1	3.06	2.70	0.36	2.05	2.05		2.05	2.05		1.01	0.65	0.36
2	Trưởng thôn, Tổ trưởng TDP	1	3.06	2.70	0.36	2.05	2.05		2.05	2.05		1.01	0.65	0.36
3	Trưởng Ban Công tác Mặt trận	1	2.88	2.60	0.28	1.90	1.90		1.85	1.85		1.03	0.75	0.28
<b>II</b>	<b>Thôn và TDP còn lại</b>		<b>7.50</b>	<b>6.50</b>	<b>1.00</b>	<b>4.50</b>	<b>4.50</b>	<b>0.00</b>	<b>4.96</b>	<b>4.50</b>	<b>0.46</b>	<b>2.54</b>	<b>2.00</b>	<b>0.54</b>
1	Bí thư Chi bộ	1	2.54	2.20	0.34	1.55	1.55		1.72	1.50	0.22	0.82	0.70	0.12
2	Trưởng thôn, Tổ trưởng TDP	1	2.54	2.20	0.34	1.55	1.55		1.72	1.50	0.22	0.82	0.70	0.12
3	Trưởng Ban Công tác Mặt trận	1	2.42	2.10	0.32	1.40	1.40		1.52	1.50	0.02	0.90	0.60	0.30
<b>B</b>	<b>Người tham gia hoạt động ở thôn, TDP</b>													
<b>I</b>	<b>Thôn trên 700 hộ gia đình và TDP trên 1.000 hộ gia đình</b>	<b>9</b>	<b>7.10</b>	<b>0.00</b>	<b>7.10</b>	<b>2.40</b>	<b>0.00</b>	<b>2.40</b>	<b>3.64</b>	<b>0.00</b>	<b>3.64</b>	<b>2.66</b>	<b>0.00</b>	<b>3.46</b>
1	Phó Bí thư Chi bộ	1	1.40		1.40	0.70		0.70	0.39		0.39	1.01	0.00	1.01
2	Phó Trưởng thôn, Tổ phó TDP	1	1.40		1.40	0.70		0.70	1.00		1.00	0.40	0.00	0.40
3	Phó Trưởng ban Công tác Mặt trận	1	0.80		0.80	0.20		0.20					0.00	0.80
4	Chi hội trưởng Chi hội CCB	1	0.60		0.60	0.20		0.20	0.39		0.39	0.21	0.00	0.21
5	Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ	1	0.60		0.60	0.20		0.20	0.39		0.39	0.21	0.00	0.21
6	Bí thư Chi đoàn Thanh niên	1	0.60		0.60	0.20		0.20	0.39		0.39	0.21	0.00	0.21
7	Chi hội trưởng Chi hội Nông dân	1	0.60		0.60	0.20		0.20	0.39		0.39	0.21	0.00	0.21
8	Chi hội trưởng Chi hội Người cao tuổi	1	0.60		0.60				0.39		0.39	0.21	0.00	0.21
9	Chi ủy viên	1	0.50		0.50				0.30		0.30	0.20	0.00	0.20
10	Công an viên								1.00		1.00	-1.00	0.00	-1.00
<b>II</b>	<b>Thôn và TDP còn lại</b>	<b>9</b>	<b>5.60</b>	<b>0.00</b>	<b>5.60</b>	<b>1.70</b>	<b>0.00</b>	<b>1.70</b>	<b>3.64</b>	<b>0.00</b>	<b>3.64</b>	<b>1.96</b>	<b>0.00</b>	<b>1.96</b>
1	Phó Bí thư Chi bộ	1	1.00		1.00	0.70		0.70	0.39		0.39	0.61	0.00	0.61
2	Phó Trưởng thôn, Tổ phó TDP	1	1.00		1.00				1.00		1.00	0.00	0.00	0.00
3	Phó Trưởng ban Công tác Mặt trận	1	0.70		0.70	0.20		0.20	0.00			0.70	0.00	0.70
4	Chi hội trưởng Chi hội CCB	1	0.50		0.50	0.20		0.20	0.39		0.39	0.11	0.00	0.11

Số TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số mức phụ cấp, hỗ trợ theo Nghị quyết mới			Hệ số mức phụ cấp, hỗ trợ theo Nghị quyết số 33/2023/NQ-HĐND			Hệ số mức phụ cấp, hỗ trợ theo Nghị quyết số 38/2023/NQ-HĐND (tính mức cao nhất)			Chênh lệch giữa Nghị quyết mới và NQ33, NQ 38		
			Hệ số phụ cấp	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương	Hệ số phụ cấp	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương	Hệ số phụ cấp	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương	Hệ số phụ cấp	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương
5	Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ	1	0.50		0.50	0.20		0.20	0.39		0.39	0.11	0.00	0.11
6	Bí thư Chi đoàn Thanh niên	1	0.50		0.50	0.20		0.20	0.39		0.39	0.11	0.00	0.11
7	Chi hội trưởng Chi hội Nông dân	1	0.50		0.50	0.20		0.20	0.39		0.39	0.11	0.00	0.11
8	Chi hội trưởng Chi hội Người cao tuổi	1	0.50		0.50				0.39		0.39	0.11	0.00	0.11
9	Chi ủy viên	1	0.40		0.40				0.30		0.30	0.10	0.00	0.10
10	Công an viên	1									1.00		0.00	-1.00
<b>III</b>	<b>Người cốt cán (người có uy tín trong đồng bào DTTS)</b>	1	<b>0.40</b>		<b>0.40</b>				<b>0.30</b>		<b>0.30</b>	<b>0.30</b>	0.00	0.10

D